

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 1492/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 207 quyển số 01/2008 ngày 21/10/2008 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông VTD và bà LTNL;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: Ông **VTD**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 79/1A Quốc lộ 13, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà **LTNL**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 79/1A Quốc lộ 13, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Ông VTD và bà LTNL có 01 con chung tên VTN, sinh ngày 16/3/2009. Ông VTD và bà LTNL thỏa thuận giao con chung VTN cho bà LTNL trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; ông VTD không cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp lạm dụng việc thực hiện quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Điều 86 Luật Hôn nhân và Gia đình có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chưa thành niên của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, một hoặc các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ông VTD và bà LTNL cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Án phí giải quyết tranh chấp về hôn nhân và gia đình là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng ông VTD tự nguyện chịu toàn bộ, được căn trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0050217 ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Hoàn cho ông Đông 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND Phường 11, Q. Tân Bình;
- Dương sự;
- Lưu VP;

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH  
THẨM PHÁN**

(đã ký và đóng dấu)

**Vũ Thị Thúy Vân**